

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 448/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Lê Thị Y – sinh năm 1985

Chứng minh thư nhân dân số 00118xxxxxx do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 09/12/2015.

Anh Hà Ngọc P – sinh năm 1980

Căn cước công dân số 0250xxxxx do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 15/5/2018.

Cùng ĐKKHKT và trú tại: Số 01 ngõ 03 phố D, tổ 24 phường D, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Y và anh Hà Ngọc P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội vào ngày 23/12/2011, số 139, quyển số 01/2011, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp với nhau về tính cách. Nay, mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, không thể khắc phục được, anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh chị là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc thuận tình ly hôn giữa anh P và chị Y là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Lê Thị Y và anh Hà Ngọc P xác nhận có 02 con chung là cháu Hà Hùng C, (nam), sinh ngày 29/01/2015 và cháu Hà Quang V, (nam), sinh ngày 22/8/2017. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị Lê Thị Y là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung, anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung 2.500.000

đồng/tháng/1cháu cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung: Chị Lê Thị Y và anh Hà Ngọc P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Lê Thị Y và anh Hà Ngọc P cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Lê Thị Y tự nguyện chịu 300.000 lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, tài sản khi ly hôn ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Y và anh Hà Ngọc P.

- Về con chung: Sau ly hôn, giao con chung là cháu Hà Hùng C, (nam), sinh ngày 29/01/2015 và cháu Hà Quang V, (nam), sinh ngày 22/8/2017 cho chị Lê Thị Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế. Anh Hà Ngọc P có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lê Thị Y số tiền là 2.500.000 đồng/tháng/01con chung, thời gian cấp dưỡng bắt đầu vào tháng 10/2020. Anh Hà Ngọc P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Y và anh Hà Ngọc P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Lê Thị Y và anh Hà Ngọc P cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Lê Thị Y tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2018/0003810 ngày 15/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Chị Y đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND phường Dịch Vọng , quận Cầu Giấy, HN;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Tô Thanh Tú